

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của Sở Tài chính

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Chương trình hành động số 377/CTr-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp đến năm 2020.

Sở Tài chính xây dựng kế hoạch thực hiện hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Cụ thể hoá các nhiệm vụ của Sở Tài chính được UBND tỉnh giao tại Chương trình hành động số 377/CTr-UBND nhằm phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Chương trình đã đề ra.

2. Yêu cầu:

Đảm bảo cụ thể hoá, công khai minh bạch các thông tin liên quan đến công tác cải cách hành chính và thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh;

Quy định rõ chế độ báo cáo, cơ chế kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh, chấn chỉnh kịp thời những hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; Đồng thời quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân trong cơ quan để tổ chức thực hiện được tốt.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

A. Các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công chủ trì thực hiện.

1. Về nội dung “Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo”. Có 01 nội dung.

“Vận hành Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh theo cơ chế độc lập, nhận ủy thác các quỹ tài chính khác của tỉnh. Hàng năm, bố trí ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để tăng năng lực vốn của Quỹ Đầu tư phát triển”.

- Triển khai thực hiện:

+ Tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý tốt công tác vận hành Quỹ Đầu tư phát triển của tỉnh theo cơ chế độc lập, nhận ủy thác các quỹ tài chính khác của tỉnh; Đảm bảo cân đối ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để tăng năng lực vốn của Quỹ Đầu tư phát triển.

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả vận hành của Quỹ Đầu tư phát triển theo quy định và báo cáo tiến độ thực hiện giám sát gửi Lãnh đạo Sở để kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tài chính Doanh nghiệp

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Ngân sách

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng tháng, quý, năm.

2. Về nội dung “Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp”. Có 01 nội dung

“Đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn của các Quỹ tài chính do tỉnh thành lập để nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới. Qua đánh giá, nghiên cứu, đề xuất thành lập quỹ tài chính chung của tỉnh trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các quỹ tài chính hiện có trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, giảm chi phí đầu tư sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp”.

- Triển khai thực hiện:

+ Sau khi có ý kiến phê duyệt của UBND tỉnh và Bộ Tài chính về việc sắp xếp các quỹ tài chính địa phương, Sở Tài chính tiếp tục xây dựng Đề án sáp nhập các Quỹ, xây dựng điều lệ và tổ chức hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

+ Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức bộ máy và phương án phân cấp nguồn vốn khác để Quỹ Đầu tư phát triển của tỉnh đi vào hoạt động theo quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tài chính Doanh nghiệp

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Ngân sách, Phòng QL Hành chính Sự nghiệp, Phòng QL Đầu tư, Văn phòng Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến quý III/2016

3. Về nội dung “Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp”. Có 01 nội dung

“Áp dụng quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016”.

- Triển khai thực hiện:

+ Năm 2016, Sở Tài chính thông báo đến các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang biết để tổ chức triển khai thực hiện theo Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 30/01/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng năm 2016 trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh bằng hình thức đăng tải trên cổng thông tin điện tử Sở Tài chính <http://sotaichinh.angiang.gov.vn>

+ Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan để kịp thời báo cáo kết quả theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Giá Công sản

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng, quý, năm.

B – Các nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

1. Nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý vướng mắc, khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động đầu tư kinh doanh, gồm các nội dung:

1.1 Triển khai cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Chương trình hành động của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020.

- Triển khai thực hiện:

+ Phòng chủ trì: Văn phòng Sở;

+ Phòng phối hợp: các Phòng, Trung tâm thuộc Sở ;

- Quy trình thực hiện:

+ Văn phòng Sở:

. Xây dựng Kế hoạch triển khai, trong đó có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn thuộc Sở;

. Thời gian xây dựng và trình BGD phê duyệt Kế hoạch: tháng 8/2016.

. Thời gian thực hiện: từ tháng 8/2016 - năm 2020.

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

1.2. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 8/6/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực

cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017 và định hướng đến năm 2020; gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh An Giang;

- Triển khai thực hiện:

+ Phòng chủ trì: Văn phòng Sở;

+ Phòng phối hợp: các Phòng, Trung tâm thuộc Sở ;

- Quy trình thực hiện:

+ Văn phòng Sở:

. Xây dựng Kế hoạch triển khai, trong đó có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn thuộc Sở;

. Thời gian xây dựng và trình BGD phê duyệt Kế hoạch: tháng 8/2016.

. Thời gian thực hiện: từ tháng 8/2016- hết năm 2017.

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

1.3. Quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh trong thời hạn 16 ngày làm việc theo quy chế phối hợp trong giải quyết hồ sơ thủ tục đầu tư theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh An Giang được phê duyệt.

- Triển khai thực hiện:

+ Phòng chủ trì: Văn phòng Sở;

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Giá Công sản;

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng Văn phòng Sở:

. Tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính từ bộ phận “Một cửa liên thông” thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sau đó chuyển ngay đến bộ phận chuyên môn để thực hiện.

. Thời gian thực hiện: 0,5 ngày.

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Giá Công sản, P. QL Ngân sách, phòng Đầu tư và P. Tài chính doanh nghiệp.

1.4. Thực hiện nghiên túc và có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/2/2016 của UBND tỉnh và các mục tiêu theo Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện:

+ Xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch thực hiện hàng năm đầy đủ với 6 nội dung trọng tâm của Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của tỉnh;

+ Định kỳ hàng Quý và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để báo cáo UBND tỉnh.

- Quy trình thực hiện:
- + Phòng chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở
- + Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở
- Thời gian thực hiện:
- + Thời gian xây dựng kế hoạch:
 - . Kế hoạch giai đoạn 2016-2020: Tháng 8/2016;
 - . Kế hoạch hàng năm: tháng 12 của năm trước;
- + Thời gian thực hiện báo cáo: Định kỳ hàng quý và đột xuất.

1.5. Giảm ít nhất 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý Tài chính – ngân sách:

- Triển khai thực hiện:

+ Rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực Tài chính – ngân sách; đồng thời giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Tài chính;

+ Báo cáo kết quả thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý gửi về Sở Tư Pháp theo quy định.

- Quy trình thực hiện:
- + Phòng chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở
- + Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở
- Thời gian thực hiện:
- + Thời gian xây dựng kế hoạch cho năm tiếp theo: Tháng 12 của năm trước;
- + Thời gian thực hiện báo cáo kết quả rà soát: hàng tháng, quý, năm.

1.6. Thực hiện kế hoạch giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện:

+ Trên cơ sở các kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở ban hành hàng năm về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị;

+ Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định sửa đổi, bổ sung quy trình, quy định đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý.

- Quy trình thực hiện:
- + Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Pháp Chế
- + Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở
- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng tháng, quý, năm.

2. Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

2.1. Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế hỗ trợ khi thành lập mới doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện:

+ Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các quy định của trung ương, địa phương liên quan đến các cơ chế chính sách để tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ khi thành lập mới doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp Sở Kế hoạch & Đầu tư thực hiện báo cáo kết quả thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tài chính Doanh nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Đầu tư, Phòng QL Ngân sách, Phòng QL Giá Công sản.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý.

2.2. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển và tăng cường thực thi bảo hộ tài sản trí tuệ.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai, tuyên truyền các quy định và quyền và thực thi trong bảo hộ tài sản trí tuệ theo quy định

+ Quý IV/2016 phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện để tổng hợp gửi về UBND tỉnh.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Tài chính doanh nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý.

3. Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp.

3.1. Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp về các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh về ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

- Triển khai thực hiện:

+ Tổ chức triển khai phổ biến đến toàn thể CBCC, VC thuộc Sở quản lý về quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp về các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh, về ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

+ Phối hợp với Sở Kế hoạch đầu tư báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tài chính Doanh nghiệp

+ Phòng phối hợp: Phòng Quản lý Đầu tư và các phòng liên quan

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý, năm.

3.2. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng” được nêu cụ thể tại Chương trình hành động của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- Triển khai thực hiện:

+ Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X nhiệm kỳ 2015 – 2020 và Kế hoạch thực hiện cho năm 2016-2017;

+ Tham mưu UBND tỉnh ưu tiên giải quyết các vấn đề, khó khăn, ưu đãi đầu tư, thủ tục hành chính, hỗ trợ đầu tư... cho các doanh nghiệp trong nước theo quy định của nhà nước. Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển, không phân biệt đối xử và tạo sân chơi bình đẳng cho các doanh nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực tiếp cận các cơ hội đầu tư, thủ tục hành chính, chế độ chính sách, đất đai, tín dụng, đấu thầu,...

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Kế hoạch giai đoạn 2016-2020: tháng 9/2016;

+ Kế hoạch thực hiện năm 2016-2017: tháng 9/2016

+ Kế hoạch thực hiện năm tiếp theo: Tháng 12 hàng năm.

+ Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý.

3.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 04/9/2014 về phê duyệt Đề án xác lập khung chính sách tiếp cận, thiết lập và xâm nhập thị trường cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đa dạng có lợi thế của doanh nghiệp và người dân An Giang vào hệ thống phân phối trong và ngoài nước đến năm 2020.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức triển khai thực hiện các quy định của nhà nước và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Hành chính Sự nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Giá Công sản.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng tháng, quý, năm.

3.4. Nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ 100% chi phí cho doanh nghiệp thực hiện xúc tiến thương mại và đầu tư trong và ngoài nước.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và các cơ quan liên quan, Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện đề xuất cơ chế, chính sách tham mưu UBND tỉnh ban hành các chế độ hỗ trợ 100% chi phí cho doanh nghiệp thực hiện xúc tiến thương mại và đầu tư trong và ngoài nước theo quy định nhà nước.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tài chính Doanh nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Phòng Quản lý Đầu tư, Phòng QL Hành chính SN, Phòng QL Ngân sách.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý, năm.

3.5. Triển khai kế hoạch xây dựng nhãn hiệu chứng nhận An Giang cho các sản phẩm nông nghiệp An Giang giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp cho các nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm nông nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030 và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất SX trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và tiền thu sử dụng đất linh hoạt phù hợp với nhu cầu sử dụng đất của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ đề xuất cơ chế quản lý trong lĩnh vực tài chính – ngân sách theo quy định nhà nước để tham mưu cho UBND tỉnh triển khai Kế hoạch xây dựng nhãn hiệu chứng nhận An Giang cho các sản phẩm nông nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Khoa học Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tài chính doanh nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Phòng hành chính sự nghiệp, QL Ngân sách, QL Đầu tư.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý, năm.

3.6. Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tạo quỹ đất giai đoạn 2016 – 2020 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 584/VPUBND-KT ngày 29/02/2016 của Văn phòng UBND tỉnh để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường, đề xuất cơ chế quản lý trong lĩnh vực quản lý theo quy định nhà nước để tham mưu cho UBND tỉnh Ban hành kế hoạch tạo quỹ đất giai đoạn 2016 – 2020 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 584/VPUBND-KT ngày 29/02/2016 của Văn phòng UBND tỉnh để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Giá Công sản

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Đầu tư, Phòng QL Ngân sách, phòng QL Tài chính doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý, năm.

3.7. Thực hiện cơ chế thỏa thuận, chấp thuận đầu tư trước, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp sớm đưa dự án đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường đề xuất các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý theo quy định nhà nước để tham mưu UBND tỉnh thực hiện cơ chế thỏa thuận, chấp thuận đầu tư trước, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp sớm đưa dự án đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Giá Công sản

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Đầu tư, Phòng QL Ngân sách, P, QL tài chính doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng quý, năm

3.8. Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; Có cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất sản xuất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và cho phép áp dụng thời hạn thanh toán tiền thuê đất linh hoạt, phù hợp với nhu cầu sử dụng đất của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý theo quy định nhà nước để tham mưu UBND tỉnh Ban hành cơ chế tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; Có cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất sản xuất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và cho phép áp dụng thời hạn thanh toán tiền thuê đất linh hoạt, phù hợp với nhu cầu sử dụng đất của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Tài nguyên & Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Giá Công sản

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Đầu tư, Phòng QL Ngân sách, phòng QL Tài chính doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Thường xuyên

3.9. Đảm bảo duy trì thường xuyên có hơn 90% doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ pháp lý theo kế hoạch hàng năm của tỉnh.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp để tạo điều kiện giúp các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ pháp lý theo kế hoạch hàng năm của tỉnh.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Tài chính Doanh nghiệp

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng quý, năm

3.10. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển thị trường lao động và thực hiện tự do dịch chuyển lao động; nâng cao hiệu thị trường lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động, tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động của doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Lao động & Thương binh xã hội nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển thị trường lao động và thực hiện tự do dịch chuyển lao động; nâng cao hiệu quả thị trường lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động, tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động của doanh nghiệp.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Hành chính Sự nghiệp

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Ngân sách, Phòng QL Tài chính DN.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng năm

3.11. Triển khai Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 18/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ thực hiện cơ chế đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Sở Lao động & Thương binh xã hội thực hiện Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 18/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ thực hiện cơ chế đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng QL Hành chính Sự nghiệp

+ Phòng phối hợp: Phòng QL Ngân sách.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng năm

4. Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp:

4.1. Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp để triệt tiêu chi phí không chính thức của các doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện các giải pháp, công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác quản lý tài chính của các doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định nhà nước.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Thanh tra Tài chính

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng năm

4.2. Rà soát đơn giản hóa quy trình và thủ tục kê khai thu, chi bảo hiểm thất nghiệp; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm thất nghiệp đối với doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội đơn giản hóa quy trình và thủ tục kê khai thu, chi bảo hiểm thất nghiệp, đồng thời có giải pháp rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm thất nghiệp đối với doanh nghiệp theo đúng quy định.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Phòng Hành chính Sự nghiệp

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng năm

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

5.1. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Thanh tra Tài chính

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng năm

5.2. Không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật.

- Triển khai thực hiện:

+ Phối hợp với Công an tỉnh trong việc triển khai nội dung không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật.

- Quy trình thực hiện:

+ Phòng chủ trì thực hiện: Thanh tra Tài chính

+ Phòng phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: Hàng năm

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của Sở Tài chính; đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ, công việc để tập trung chỉ đạo đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện tốt Chương trình hành động của tỉnh.

2. Văn phòng Sở chủ động phối hợp với các Phòng, Trung tâm thuộc Sở rà soát bộ thủ tục hành chính đang niêm yết, hoặc loại bỏ những bộ thủ tục không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý, giải quyết có liên quan.

3. Giao văn phòng Sở và Thanh tra Tài chính chủ trì đôn đốc, kiểm tra các phòng, Trung tâm thuộc Sở thực hiện kế hoạch này; định kỳ 6 tháng tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện và đề xuất Giám đốc giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. *ky*

Nơi nhận :

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở KH & ĐT “để phối hợp”;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Điện Tân

Nguyễn Điện Tân